

## NHỮNG ĐIỀU CẦN GHI NHỚ KHI LÀM BÀI THI

### **A, Phân rút gọn**

BÀI 1: Gồm 3 câu

Câu 1: Tính giá trị của biểu thức khi biết giá trị của x

Nhớ kiểm tra xem giá trị của x có thỏa mãn điều kiện xác định không?

Thay giá trị của x vào bt, tính ra kết quả

Nhớ ghi kết luận và không viết thỏa mãn ở phần kết luận.

◆ Câu 2: Rút gọn hoặc chứng minh biểu thức bằng một số hoặc một biểu thức

Chú ý 1: Đôi khi phải đổi dấu để tìm mẫu thức chung

Chú ý 2: Có phép trừ cho một tổng đại số phải đặt ngoặc rồi phá ngoặc

Chẳng hạn :

$$\frac{\sqrt{x}}{\sqrt{x}-1} - \frac{\sqrt{x}-3}{\sqrt{x}-1} = \frac{\sqrt{x} - (\sqrt{x}-3)}{\sqrt{x}-1} = \frac{\sqrt{x} - \sqrt{x} + 3}{\sqrt{x}-1} = \frac{3}{\sqrt{x}-1}$$

Chú ý 3: Nếu đề bài là chứng minh, nhớ khẳng định điều phải chứng minh

Chú ý 4: Làm cẩn thận từng bước, không làm tắt

Chú ý 5: Tuyệt đối không quên dấu kẻ ngang phân thức.

◆ Câu 3: **Phần câu hỏi sau bài rút gọn :**

1, Đọc kĩ đề, xác định đúng dạng bài

2, Ghi lại ĐKXD trước khi làm trước câu. Gắn với điều kiện ở câu a để làm câu sau.

3, Nếu xuất hiện biểu thức mới thì phải tìm điều kiện để biểu thức đó có nghĩa

4, Kết hợp với điều kiện trước khi kết luận

5, Chú ý :

Nếu:  $\frac{3-\sqrt{x}}{\sqrt{x}+1} = \frac{4x}{\sqrt{x}+1}$  thì suy ra  $3-\sqrt{x} = 4x$

Nếu  $x \geq 0$  và  $x \neq 1$  thì  $(\sqrt{x}-1)^2 > 0$

Nếu  $P < 0$  ..... với ĐK  $x \geq 0$  và  $x \neq 1$

.....  
 $\Leftrightarrow \sqrt{x} < 3 \Rightarrow x < 9$  thì phải kết hợp với ĐK để KL :  $0 \leq x < 9$  và  $x \neq 1$

Nếu trong bài có thêm ĐK x nguyên lớn nhất hoặc nhỏ nhất thì nhớ kết hợp.

### **B, Bài toán vận dụng thực tế:**

#### **1. Bài giải toán bằng cách lập phương trình hoặc hệ phương trình :**

1, Đọc kĩ đề, xác định dạng bài, lập bảng số liệu ra nháp, lập phương trình , giải phương trình tìm kết quả xem có đúng không rồi mới làm vào bài.

2, Khi trình bày bài toán không được quên đơn vị và ĐK

3, Kiểm tra kết quả trước khi trả lời ( Thỏa mãn điều kiện)

4, Chú ý : Có thể đặt ẩn gián tiếp

Phải thử xem kết quả có đúng không

Đề bài yêu cầu giải toán bằng cách lập phương trình có thể lập 1 phương trình hoặc 1 hệ phương trình.

Không nhầm lẫn bài toán so sánh và năng suất .

5, Xử lý chính xác các thông tin mà đề bài cho, không nhầm thời điểm và thời gian

VD: Xe khởi hành lúc 6 giờ là thời điểm.

Quãng đường AB dài 200 km hai xe đi ngược chiều và gặp nhau sau 2 giờ thì quãng đường mỗi xe đi không phải 200 km.

## 2, Bài hình học không gian

- Học thuộc các công thức để dễ nhớ hãy liên hệ các hình thực tế tương ứng
- Hiểu ý nghĩa ký hiệu trong mỗi công thức
- Đổi đồng nhất đơn vị khi áp dụng công thức

Khi thay  $\pi \approx 3,14$  thì viết kết quả xấp xỉ, bước tiếp theo tính kết quả phải ghi dấu =

VD:  $V = \pi \cdot r^2 \cdot h = \pi \cdot 3^2 \cdot 2 = 18\pi \approx 18 \cdot 3,14 = 56,52(\text{cm}^3)$

Nhớ:  $1\text{dm}^3 = 1\text{lít}$ ,  $1\text{cm}^3 = 1\text{ml}$

## D, Phần hàm số và đồ thị, giải biện luận phương trình.

Giải phương trình và hệ phương trình nhất thiết phải kiểm tra lại kết quả. Nếu phương trình chứa ẩn ở mẫu thì phải đặt ĐK để mẫu khác không, nếu phương trình chứa ẩn dưới dấu căn thì phải đặt ĐK cho căn có nghĩa.

1. Phương trình dạng:  $x - 2\sqrt{x} + m = 0$  không được dùng công thức nghiệm. Khi giải không quên ĐK:  $x \geq 0$
2. Điều kiện để phương trình dạng:  $x - 2\sqrt{x} + m = 0$  có hai nghiệm phân biệt là: Phương trình quy về bậc 2 có hai nghiệm phân biệt không âm. ( $a$  khác 0,  $\Delta > 0$ , tổng hai nghiệm dương, tích hai nghiệm  $\geq 0$ )
3. Điều kiện để phương trình trùng phương có bốn nghiệm phân biệt là: Phương trình quy về bậc 2 có hai nghiệm phân biệt cùng dương. ( $a$  khác 0,  $\Delta > 0$ , tổng hai nghiệm dương, tích hai nghiệm  $> 0$ )
4. Điều kiện để phương trình bậc 3 có ba nghiệm phân biệt là: Phương trình bậc hai có hai nghiệm phân biệt khác nghiệm của phương trình bậc nhất.
5. Điều kiện để phương trình  $ax^2 + bx + c = 0$  có nghiệm thì phải xét 2 trường hợp:  
TH 1)  $a=0$   
TH 2) khi  $a$  khác 0 thì phương trình có nghiệm khi  $\Delta \geq 0$

6. Nếu  $(x-2) \cdot (x-3) = 0$  thì  $x=2$  **hoặc**  $x=3$  nhưng nếu  $(x-2) \cdot (x-3) \neq 0$  thì  $x \neq 2$  **và**  $x \neq 3$

7. Cho 2 hàm số:  $y = 2x - 2$ ,  $y = (m-1)x - m^2 - m$ . ( $m \neq 1$ )

Tìm  $m$  để đồ thị của chúng là hai đường thẳng cắt nhau là:  $\begin{cases} m \neq 1 \\ a \neq a' \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m \neq 1 \\ m \neq 3 \end{cases}$

8. Để (P) cắt (d) tại hai điểm phân biệt thì phải lập luận để đưa tới phương trình hoành độ có hai nghiệm phân biệt và ngược lại.

9. Nếu bài toán chỉ yêu cầu tìm ĐK để hệ có nghiệm duy nhất thì không cần phải dùng quy tắc thế để có phương trình (3) mà dùng công thức:  $\frac{a}{a'} \neq \frac{b}{b'}$ , Nếu dùng cách đưa về phương trình (3) thì vẫn phải dùng công thức trên để kiểm tra lại kết quả.

10. Nếu dùng trường hợp đặc biệt khi làm bài toán về quan hệ giữa hai nghiệm thì phải chú ý ĐK để phương trình có hai nghiệm phân biệt là  $x_1 \neq x_2$

11. ĐK để phương trình có 2 nghiệm là độ dài 2 cạnh của 1 tam giác vuông có cạnh huyền bằng 5 là phương trình có 2 nghiệm dương thỏa mãn định lý Pi ta go  
(Không cần 2 nghiệm phân biệt nếu đề bài không yêu cầu)

12. Khi nghiệm của PT nằm trong dấu căn hoặc ở dưới mẫu phải lưu ý đk

## **E, PHẦN HÌNH HỌC :**

### **I, Vẽ hình :**

- 1, Vẽ hình ra nháp trước để xem vẽ vào bài thế nào cho hợp lý. Khi vẽ vào bài thi thì vẽ hình ở vị trí sao cho suốt qua trình C/m đều nhìn thấy hình là tốt nhất
- 2, Đọc kĩ đề bài để không vẽ sai hình: lưu ý điểm nằm trên tia đối, điểm nằm trên cung lớn hay cung nhỏ, điểm nằm giữa, đoạn thẳng này nhỏ hơn đoạn thẳng kia, nằm trong góc
- 3, Đánh dấu tất cả những yếu tố đề bài cho vào hình ở nháp
- 4, Nếu suy thêm được điều gì thì ghi ngay vào nháp
- 5, Không vẽ hình rơi vào trường hợp đặc biệt
- 6, Nếu góc không có đường kẻ vào thì kí hiệu góc  $A_1, A_2, \dots$  nhưng trong hình nhất thiết phải có kí hiệu góc  $A_1, A_2, \dots$
- 7, Ghi rõ từng chữ cái in hoa, không viết nhầm điểm M, N, H, I
- 8, Viết góc ba kí hiệu phải kiểm tra kĩ đỉnh đã ở giữa chưa.
- 9, Nếu vẽ đường tròn ngoại tiếp tam giác vuông thì đường kính chính là cạnh huyền.
- 10, Khi viết chứng minh hình phải nhìn hình từ bài thi để chứng minh không nhìn hình ở nháp

### **II, Phần chứng minh :**

**Câu 1;** Thường chứng minh tứ giác nội tiếp, các điểm thuộc một đường tròn

- Học thuộc các dấu hiệu nhận biết tứ giác nội tiếp
- Xác định rõ chứng minh theo dấu hiệu nào, nếu sử dụng dấu hiệu tứ giác có 2 đỉnh kề nhau... thì tuyệt đối không được dùng từ “Tứ giác có 2 góc kề nhau...”

Sử dụng góc nội tiếp chỉ rõ xét đường tròn tâm nào

- Nếu hỏi chứng minh các điểm thuộc một đường tròn thì sau khi chứng minh tứ giác có 4 đỉnh đó nội tiếp thêm một bước suy ra điều phải chứng minh.

**Câu 2:** sử dụng các yếu tố suy ra từ câu 1

Thường c/m đẳng thức tích, nghĩ đến tam giác đồng dạng, hệ thức lượng trong tam giác vuông, đẳng thức trung gian.

Có thể c/m các đoạn thẳng bằng nhau, vuông góc, song song, tia phân giác

Hãy vẽ sơ đồ phân tích để việc chứng minh có sự logic

**Câu 3:** Bám sát yêu cầu của đề bài, phân tích các dữ kiện đề bài cho, các dữ kiện được suy ra từ câu trên. Thường kẻ thêm yếu tố, mang tính phân loại cao, các dạng phong phú giành cho hs giỏi

**Chú ý:** Tuyệt đối không viết tắt trong bài thi. Chỉ có đường tròn vẽ bằng bút chì, còn các nét khác trên hình phải dùng bút mực. Không dùng hai màu mực trong bài thi.

**Phải kiểm tra lại xem mình đã vẽ chính xác đề chưa rồi mới chứng minh.**

### **CHUẨN BỊ TRƯỚC KHI ĐI THI**

- 1. Chuẩn bị trang phục và đồ dùng học tập:** Ba chiếc bút bi cùng màu (nên viết bút bi màu xanh), compa, thước kẻ, bút chì, tẩy, từ tối hôm trước, thẻ dự thi, CCCD (nếu có); mang thêm chai nước tinh khiết, thêm khẩu trang dự phòng
  - 2. Đi ngủ sớm, ngủ đủ giấc và nhớ đặt chuông đồng hồ để dậy đúng giờ, không vội vàng, nên căn giờ và đến trước giờ quy định ít nhất 20 ph tùy thuộc khoảng cách đến trường thi. Buổi trưa nếu ngủ thì phải có người nhà thức (vì dễ bị ngủ quên)**
  - 3. Thái độ ở trường thi:** Chú ý nghiêm túc, lịch sự, không gây chú ý đặc biệt là với giám thị
- Tạo cho bản thân một tâm lý tốt khi bước vào phòng thi.**

### **KHI LÀM BÀI THI**

- \*Cầm đề thi trên tay đọc toàn bộ đề 2 đến 3 lần*
  - \*Xác định thứ tự làm các câu và ghi vào góc trái tờ nháp, làm chắc bài cơ bản rồi mới đến bài khó.*
  - \*Làm xong ý nào, câu nào gạch để khỏi sót bài.*
  - \*Đọc và soát đề trước khi cầm bút làm bài*
  - \*Soát bài làm sau mỗi câu làm xong*
- Giành thời gian soát lại phần mình đã làm được để chắc chắn giám khảo khó tính không thể trừ được điểm của mình trước khi làm sang bài khó*

***Thi tốt con nhé. Chúc con tự tin, vững bước và thành công!***